

KẾ HOẠCH

Thực hiện đợt cao điểm “30 ngày, đêm” triển khai chữ ký số công cộng phục vụ chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên (mới) (từ ngày 28/7/2025 đến ngày 28/8/2025)

Thời gian vừa qua, thực hiện Kế hoạch số 03/KH-TCTTKĐA ngày 07/01/2025 của Tổ công tác triển khai Đề án 06 tỉnh Thái Nguyên về đợt cao điểm triển khai các nhiệm vụ phục vụ chuyển đổi số, tỉnh Thái Nguyên đã đạt được kết quả ấn tượng trong việc triển khai cài đặt chữ ký số công cộng trên ứng dụng VNeID cho người dân. Toàn tỉnh Thái Nguyên (trước khi sáp nhập tỉnh) đã cấp được 488.648 chữ ký số công cộng, **vượt 18,89% so** với chỉ tiêu tại Kế hoạch số 03/KH-TCTTKĐA ngày 07/01/2025 và **vượt 62,88% so** với chỉ tiêu Chính phủ giao (yêu cầu đạt tối thiểu 50% dân số trưởng thành cài đặt chữ ký số công cộng). Đây là nền tảng quan trọng để triển khai hiệu quả các dịch vụ công trực tuyến, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, đồng thời tạo điều kiện thuận lợi cho người dân trong việc thực hiện các thủ tục hành chính, giao dịch điện tử.

Thực hiện Kế hoạch số 07/KH-UBND ngày 17/7/2025 của UBND tỉnh thực hiện đợt cao điểm triển khai tích hợp Sổ sức khỏe điện tử trên ứng dụng VNeID và chữ ký số công cộng phục vụ chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên (mới) và để tiếp tục duy trì, nâng cao kết quả triển khai cung cấp chữ ký số công cộng đã đạt được tại UBND 55 xã, phường (trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên trước khi sáp nhập), tăng cường triển khai, **phấn đấu trên 50.000 dân số trưởng thành tại 37 xã, phường khu vực phía Bắc** (trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn trước khi sáp nhập, hợp nhất) có chữ ký số công cộng; Sở Khoa học và Công nghệ ban hành Kế hoạch thực hiện đợt cao điểm “30 ngày, đêm” triển khai chữ ký số công cộng phục vụ chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên (mới), với các nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Nâng cao nhận thức của mọi tầng lớp Nhân dân về vị trí, vai trò, ý nghĩa, tầm quan trọng về tiện ích của việc sử dụng chữ ký số công cộng.

2. Triển khai hiệu quả việc sử dụng chữ ký số công cộng, gắn với cuộc sống của người dân. Các nội dung triển khai phải phù hợp với đặc thù của địa phương; người dân hiểu được tiếp cận dễ dàng, an toàn, tiện lợi.

3. Quá trình triển khai hỗ trợ, hướng dẫn người dân cài đặt chữ ký số công cộng phải huy động sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị, tổ chức, đoàn thể, các doanh nghiệp viễn thông trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên (Viettel Thái Nguyên, VNPT Thái Nguyên) và phải bảo đảm tiếp cận tới người dân ở mọi tầng

lớp, ngành nghề, đặc biệt là khu vực vùng nông thôn, khu vực miền núi và khu vực có điều kiện kinh tế - xã hội còn nhiều khó khăn.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Tạo sự đồng thuận và tích cực tham gia, sử dụng chữ ký số công cộng trong thực hiện các thủ tục hành chính. Từ đó góp phần nâng cao công tác cải cách hành chính, giảm thiểu giấy tờ cho người dân phải mang theo khi thực hiện các thủ tục hành chính.

2. Mục tiêu cụ thể

Tiếp tục duy trì, nâng cao kết quả triển khai cung cấp chữ ký số công cộng đã đạt được tại UBND 55 xã, phường (*trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên trước khi sáp nhập*); tăng cường triển khai, phấn đấu trên 50.000 dân số trưởng thành tại 37 xã, phường khu vực phía Bắc (*trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn trước khi sáp nhập, hợp nhất*) có chữ ký số công cộng.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Phổ biến, quán triệt bảo đảm 100% cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc đơn vị quản lý đăng ký và sử dụng chữ ký số công cộng

- Cơ quan chủ trì: **Văn phòng sở.**
- Cơ quan thực hiện/phối hợp thực hiện: Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở.
- Thời gian: thực hiện thường xuyên đến khi kết thúc Kế hoạch.

2. Phối hợp thực hiện tuyên truyền về vị trí, vai trò, ý nghĩa, tầm quan trọng về tiện ích của việc sử dụng chữ ký số công cộng

- Cơ quan chủ trì tham mưu, theo dõi, hướng dẫn: **Phòng Chuyển đổi số, Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông.**

- Cơ quan thực hiện/phối hợp thực hiện:

+ Đề nghị Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch tiếp tục phối hợp, chỉ đạo, định hướng các cơ quan báo chí, truyền thông của tỉnh, hệ thống thông tin cơ sở.

+ Đề nghị UBND 37 xã, phường khu vực phía Bắc chỉ đạo các Tổ chức đoàn thể; các Tổ Công nghệ số cộng đồng tăng cường tuyên truyền về vị trí, vai trò, ý nghĩa, tầm quan trọng về tiện ích của việc sử dụng chữ ký số công cộng một cách đa dạng và phong phú bằng các hình thức phù hợp; chỉ đạo Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã tuyên truyền đến người dân khi thực hiện thủ tục hành chính trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công.

- Thời gian: thực hiện thường xuyên đến khi kết thúc Kế hoạch.

3. Tổ chức hướng dẫn, hỗ trợ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và người dân đăng ký và sử dụng chữ ký số công cộng

- Cơ quan chủ trì theo dõi, hướng dẫn: **Phòng Chuyển đổi số.**
- Cơ quan thực hiện/phối hợp thực hiện:

+ Đề nghị các sở, ban, ngành, đoàn thể; UBND các xã, phường tiếp tục triển khai, hướng dẫn, bảo đảm 100% cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và người dân thuộc phạm vi, trên địa bàn quản lý đăng ký và sử dụng chữ ký số công cộng.

+ Đề nghị UBND 37 xã, phường khu vực phía Bắc: chỉ đạo các Tổ chức đoàn thể; các Tổ Công nghệ số cộng đồng thuộc địa phương phối hợp với doanh nghiệp viễn thông (Viettel Thái Nguyên, VNPT Thái Nguyên), đi từng ngõ, gõ từng nhà, hướng dẫn, hỗ trợ người dân đăng ký, sử dụng chữ ký số công cộng.

+ Đề nghị Viettel Thái Nguyên, VNPT Thái Nguyên: chỉ đạo đơn vị viễn thông và các đơn vị, cá nhân có liên quan thuộc phạm vi quản lý tăng cường phối hợp với UBND cấp xã, đặc biệt là UBND 37 xã, phường khu vực phía Bắc đẩy mạnh triển khai thực hiện đăng ký, cài đặt, sử dụng chữ ký số công cộng.

+ Theo số lượng dân số trưởng thành trên địa bàn 37 xã, phường khu vực phía Bắc, Sở Khoa học và Công nghệ khuyến nghị các xã, phường triển khai, hướng dẫn người dân cài đặt, sử dụng chữ ký số công cộng đạt số lượng theo biểu chi tiết tại phụ lục kèm theo Kế hoạch này.

- Thời gian: thực hiện thường xuyên đến khi kết thúc Kế hoạch.

4. Hướng dẫn áp dụng cách làm hay, cách làm sáng tạo trong triển khai các nội dung nhiệm vụ tại Kế hoạch số 03/KH-TCTTKĐA ngày 07/01/2025

- Cơ quan chủ trì: **Phòng Chuyển đổi số.**

- Cơ quan thực hiện/phối hợp thực hiện:

Đề nghị UBND 37 xã, phường khu vực phía Bắc: nghiên cứu, áp dụng một số cách làm hay, cách làm sáng tạo trong triển khai các nội dung nhiệm vụ tại Kế hoạch số 03/KH-TCTTKĐA ngày 07/01/2025, gồm có:

(1) Tổ chức Hội nghị tập huấn hướng dẫn triển khai thực hiện đợt cao điểm triển khai chữ ký số công cộng trên địa bàn;

(2) Ký cam kết thực hiện nhiệm vụ triển khai chữ ký số công cộng giữa các Tổ chức đoàn thể, các đơn vị viễn thông trên địa bàn với Chủ tịch UBND xã, phường.

Đề nghị Viettel Thái Nguyên, VNPT Thái Nguyên: chỉ đạo đơn vị viễn thông và các đơn vị, cá nhân có liên quan thuộc phạm vi quản lý phối hợp với UBND 37 xã, phường khu vực phía Bắc (trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn trước khi sáp nhập, hợp nhất) tổ chức ra quân tuyên truyền, hướng dẫn triển khai chữ ký số công cộng.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đề nghị các sở, ban, ngành, đoàn thể; UBND các xã, phường; Viettel Thái Nguyên, VNPT Thái Nguyên căn cứ nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch số 07/KH-UBND ngày 17/7/2025 của UBND tỉnh chỉ đạo các bộ phận, các nhân được giao phụ trách tăng cường phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ nhằm triển khai thực hiện các mục tiêu tại Kế hoạch số 07/KH-UBND ngày 17/7/2025 của UBND tỉnh và các mục tiêu, nhiệm vụ tại Kế hoạch này.

2. Lãnh đạo các phòng, đơn vị trực thuộc Sở có trách nhiệm quán triệt nội dung Kế hoạch này tới toàn thể công chức, viên chức trong đơn vị và tổ chức thực hiện có hiệu quả. Chủ động phối hợp với các đơn vị được giao chủ trì thực hiện các nhiệm vụ trong Kế hoạch để đảm bảo hoàn thành đúng tiến độ đã đề ra.

3. Phòng Chuyển đổi số

Đơn vị thường trực tham mưu triển khai kế hoạch này; phối hợp với các đơn vị có liên quan tổ chức triển khai Kế hoạch đảm bảo đúng yêu cầu và tiến độ đã đề ra, kịp thời tham mưu, báo cáo Ban Giám đốc phương án giải quyết các vấn đề vượt thẩm quyền; định kỳ hoặc đột xuất khi có yêu cầu tổng hợp tình hình, kết quả triển khai theo quy định.

4. Văn phòng Sở

- Phối hợp với Phòng Chuyển đổi số theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc thực hiện các nội dung trong Kế hoạch.

- Trên cơ sở đề xuất của các phòng, đơn vị được giao nhiệm vụ; khả năng cân đối ngân sách, tiêu chuẩn, định mức, bộ phận Kế toán tổng hợp tham mưu Giám đốc Sở xem xét, bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch này theo quy định.

5. Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông

Chủ trì, phối hợp các phòng, đơn vị có liên quan đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền bằng các hình thức phù hợp (Trang thông tin điện tử, Bản tin...) nhằm tuyên truyền, phổ biến về việc triển khai Kế hoạch.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện đợt cao điểm **“30 ngày, đêm”** triển khai chữ ký số công cộng phục vụ chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên (mới), Sở Khoa học và Công nghệ đề nghị các phòng, đơn vị triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (báo cáo);
- Công an tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể;
- UBND các xã, phường;
- Viettel Thái Nguyên;
- VNPT Thái Nguyên;
- Ban Giám đốc;
- Các phòng, đơn vị thuộc Sở;
- Lưu: VT, CDS.

GIÁM ĐỐC

Dương Hữu Bường

**PHỤ LỤC BIỂU CHI TIẾT SỐ LƯỢNG CHỮ KÝ SỐ CÔNG CỘNG
KHUYẾN NGHỊ TRIỂN KHAI**

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-KHCN ngày tháng 7 năm 2025)

TT	Đơn vị	Số lượng dân số trưởng thành	Số lượng Chữ ký số công cộng khuyến nghị triển khai
1	Xã Ba Bể	8.912	1.605
2	Xã Chợ Rã	11.184	2.015
3	Xã Phúc Lộc	7.888	1.421
4	Xã Thượng Minh	8.770	1.580
5	Xã Đồng Phúc	9.098	1.639
6	Xã Phú Thông	10.542	1.899
7	Xã Cẩm Giàng	8.910	1.605
8	Xã Vĩnh Thông	3.694	665
9	Xã Bạch Thông	6.623	1.193
10	Xã Phong Quang	4.763	858
11	Xã Nam Cường	8.166	1.471
12	Xã Quảng Bạch	2.943	530
13	Xã Yên Thịnh	4.293	773
14	Xã Chợ Đồn	12.378	2.230
15	Xã Yên Phong	5.847	1.053
16	Xã Nghĩa Tá	5.983	1.078
17	Xã Tân Kỳ	6.028	1.086
18	Xã Thanh Mai	5.830	1.050
19	Xã Thanh Thịnh	6.750	1.216
20	Xã Chợ Mới	10.685	1.925
21	Xã Yên Bình	5.454	982
22	Xã Văn Lang	5.880	1.059
23	Xã Cường Lợi	4.526	815
24	Xã Na Rì	8.848	1.594
25	Xã Trần Phú	5.496	990
26	Xã Côn Minh	5.196	936
27	Xã Xuân Dương	5.516	994
28	Thượng Quan	2.713	489
29	Bằng Vân	4.335	781
30	Xã Ngân Sơn	6.378	1.149
31	Xã Nà Phặc	6.959	1.254
32	Xã Hiệp Lực	5.534	997
33	Bằng Thành	10.079	1.816
34	Nghiên Loan	8.303	1.496
35	Cao Minh	9.279	1.671
36	Phường Đức Xuân	15.828	2.851
37	Phường Bắc Kạn	17.955	3.234